

CÁC BỘ

BỘ NỘI VỤ

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ
Nội vụ số **54/2004/QĐ-BNV**
ngày **16/8/2004** về việc phê duyệt
bản Điều lệ sửa đổi của Hiệp
hội chăn nuôi gia cầm Việt
Nam.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

*Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày
20/5/1957 quy định về quyền lập Hội;*

*Căn cứ Nghị định của Chính phủ số
45/2003/NĐ-CP ngày 09/5/2003 quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;*

*Căn cứ Nghị định của Chính phủ số
88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 quy
định về tổ chức, hoạt động và quản lý
hội;*

*Xét đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội chăn
nuôi gia cầm Việt Nam và của Vụ trưởng
Vụ tổ chức phi chính phủ,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bản Điều lệ sửa đổi
của Hiệp hội chăn nuôi gia cầm Việt

Nam đã được Đại hội bất thường của
Hiệp hội thông qua.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực
sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hiệp hội chăn nuôi
gia cầm Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ
chức phi chính phủ chịu trách nhiệm thi
hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Thứ trưởng

Đặng Quốc Tiến

ĐIỀU LỆ sửa đổi Hiệp hội chăn
nuôi gia cầm Việt Nam.

Chương I

TÊN GỌI, TÊN CHỈ, MỤC ĐÍCH

Điều 1. Hội lấy tên là: Hiệp hội chăn
nuôi gia cầm Việt Nam

Tên tiếng Anh và giao dịch Quốc tế:
Vietnam Poultry Association.

Viết tắt là: VIPA.

Điều 2. Hiệp hội chăn nuôi gia cầm

Việt Nam (viết tắt là Hiệp hội) là một tổ chức tự nguyện của các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, tổ chức sự nghiệp, các trang trại, các nhà quản lý và các công dân Việt Nam hoạt động trong các lĩnh vực chăn nuôi, chế biến, kinh doanh, nghiên cứu, thiết kế, chế tạo thiết bị, sản xuất kinh doanh giống, thức ăn, thuốc thú y, dịch vụ... gia cầm.

Mục đích của Hiệp hội là phát triển, hợp tác, hỗ trợ nhau về kinh tế - kỹ thuật trong kinh doanh, dịch vụ, nâng cao giá trị sản phẩm; đại diện và bảo vệ lợi ích hợp pháp của hội viên; hỗ trợ nhau có hiệu quả, góp phần tích cực phát triển ngành gia cầm Việt Nam.

Điều 3. Hiệp hội chăn nuôi gia cầm Việt Nam có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Trụ sở chính đặt tại Hà Nội, Hiệp hội có văn phòng đại diện ở trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệp hội chăn nuôi gia cầm Việt Nam hoạt động trong phạm vi cả nước. Tuân thủ theo pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, theo quy định của Nhà nước về hoạt động Hội và các quy định của Điều lệ này. Hiệp hội chịu sự quản lý của Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn

trong các hoạt động chăn nuôi, chế biến, dịch vụ... gia cầm.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HIỆP HỘI

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệp hội:

1. Tuyên truyền, giáo dục hội viên hiểu rõ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng, phát triển ngành chăn nuôi, chế biến gia cầm trong các thành phần kinh tế...

2. Đại diện cho hội viên kiến nghị với Nhà nước về những chủ trương, chính sách, biện pháp khuyến khích, giúp đỡ phát triển ngành chăn nuôi gia cầm; bảo vệ quyền lợi chính đáng của Hội viên, giải quyết các trường hợp, vụ việc gây thiệt hại đến quyền lợi của ngành và của Hội viên; thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước.

3. Động viên nhiệt tình và khả năng lao động sáng tạo của Hội viên; hợp tác, hỗ trợ, giúp đỡ nhau về kinh tế - kỹ thuật trong chăn nuôi, chế biến, dịch vụ... gia cầm trên cơ sở trao đổi kinh nghiệm, phổ biến và ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ mới; đoàn kết giúp đỡ nhau.

4. Hỗ trợ tư vấn cho các tổ chức và cá

nhân trong Hiệp hội, trong quá trình sắp xếp lại tổ chức.

Cung cấp thông tin về kinh tế, thị trường, giá cả cho Hội viên biết để tổ chức lại kinh doanh đạt hiệu quả kinh tế cao.

5. Tổ chức các Hội nghị, Hội thảo để trao đổi những kiến thức tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, kinh nghiệm nghề nghiệp, tư vấn phản biện các vấn đề thuộc phạm vi hoạt động của Hiệp hội theo đề nghị của Nhà nước, các Bộ, các ngành chức năng và các tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu.

6. Xây dựng tổ chức Hiệp hội và phát triển Hội viên, xây dựng cơ sở vật chất và mở rộng phạm vi của Hiệp hội.

Xây dựng và phát triển các mối quan hệ quốc tế với các cá nhân và tổ chức quốc tế trong khu vực Đông Nam Á và các nước trên thế giới theo quy định của pháp luật.

7. Tổ chức các Trung Tâm đào tạo, dịch vụ, tư vấn... trực thuộc Hiệp hội khi có nhu cầu theo quy định của pháp luật.

8. Xuất bản tờ thông tin, tập san, tiến tới xuất bản tạp chí gia cầm và các tài liệu phổ biến kỹ thuật, quản lý kinh tế theo quy định của pháp luật.

9. Quan hệ với các hội khoa học và kỹ thuật, Hiệp hội khác trong và ngoài nước,

các Hiệp hội chăn nuôi gia cầm của các nước và Hiệp hội chăn nuôi gia cầm thế giới nhằm mục đích trao đổi kinh nghiệm, tranh thủ sự giúp đỡ về mọi mặt để nâng cao năng lực hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 6. Hội viên

1. Hội viên chính thức: Là các tổ chức, cá nhân của Việt Nam hoạt động trong các lĩnh vực: chăn nuôi, chế biến, dịch vụ... gia cầm tán thành Điều lệ của Hiệp hội, tự nguyện viết đơn xin gia nhập Hiệp hội, đóng tiền nhập Hiệp hội, hội phí và được Ban chấp hành Hiệp hội công nhận đều có thể trở thành hội viên chính thức của Hiệp hội.

2. Hội viên liên kết: Là các tổ chức, cá nhân có liên quan đến chăn nuôi, chế biến, dịch vụ... gia cầm và các tổ chức sản xuất, kinh doanh có vốn đầu tư nước ngoài tán thành Điều lệ của Hiệp hội, có đơn xin gia nhập Hiệp hội, đóng tiền nhập Hiệp hội và hội phí đều có thể trở thành hội viên liên kết của Hiệp hội.

3. Hội viên danh dự: Là những công dân, các nhà quản lý, khoa học kỹ thuật và tổ chức pháp nhân có công lao đối với sự nghiệp phát triển ngành nói chung và

Hiệp hội nói riêng được Hiệp hội mời làm hội viên danh dự.

4. Các hội viên là pháp nhân (doanh nghiệp hoặc tổ chức) cử người đại diện của mình tại Hiệp hội. Người đại diện phải có thẩm quyền quyết định, được ghi rõ họ tên, chức vụ trong đơn xin gia nhập Hiệp hội. Trường hợp ủy nhiệm, người được ủy nhiệm làm đại diện phải đủ thẩm quyền quyết định và người ủy nhiệm phải chịu trách nhiệm về sự ủy nhiệm đó. Khi thay đổi người đại diện hội viên phải thông báo bằng văn bản cho Ban chấp hành Hiệp hội.

Điều 7. Thủ tục gia nhập Hiệp hội:

1. Các tổ chức, cá nhân nêu tại khoản 1 Điều 6 nói trên, tự nguyện đăng ký tham gia Hiệp hội và tham dự Đại hội thành lập Hiệp hội đều được công nhận là Hội viên của Hiệp hội.

2. Từ sau Đại hội thành lập Hiệp hội, các tổ chức, cá nhân muốn gia nhập Hiệp hội cần nộp hồ sơ xin gia nhập cho văn phòng Hiệp hội. Hồ sơ gồm các giấy tờ sau:

- + Đơn xin gia nhập Hiệp hội
- + Bản sao Quyết định thành lập, Giấy phép kinh doanh, các giấy tờ có liên quan khác... có công chứng (đối với tổ chức).

3. Tổ chức, cá nhân xin gia nhập Hiệp hội sau Đại hội thành lập sẽ được công

nhận là Hội viên sau khi nộp đơn xin gia nhập và đóng hội phí.

4. Ban Chấp hành thông báo danh sách Hội viên mới cho tất cả Hội viên trong vòng 15 ngày, kể từ ngày Hội viên mới được kết nạp.

Điều 8. Thủ tục chấm dứt Hội viên:

1. Hội viên tự nguyện xin rút ra khỏi Hiệp hội, cần gửi đơn cho Ban Chấp hành Hiệp hội.

2. Hội viên khi bị khai trừ ra khỏi Hiệp hội trong trường hợp vi phạm nghiêm trọng Điều lệ Hiệp hội, làm ảnh hưởng đến thể diện, uy tín và tài chính của Hiệp hội.

3. Đối với các tổ chức khi bị cơ quan Nhà nước đình chỉ hoạt động, bị giải thể hay bị tuyên bố phá sản.

Quyền và nghĩa vụ của hội viên chấm dứt sau khi Ban chấp hành Hiệp hội ra thông báo.

Ban Chấp hành Hiệp hội thông báo danh sách hội viên xin rút ra khỏi Hiệp hội, hội viên bị khai trừ và hội viên bị xóa tên cần thông báo bằng văn bản cho tất cả các hội viên khác biết.

Điều 9. Quyền lợi của Hội viên:

1. Được tham gia đại hội, bầu đại biểu tham dự Đại hội của Hiệp hội.

2. Được thảo luận, biểu quyết, chất vấn, phê bình mọi công việc của Hiệp hội; được kiến nghị, đề đạt ý kiến của mình với các cơ quan Nhà nước thông qua Hiệp hội.

3. Được ứng cử, đề cử và bầu vào Ban chấp hành Hiệp hội và các chức vụ khác của Hiệp hội.

4. Được Hiệp hội phổ biến kinh nghiệm, bồi dưỡng nghề nghiệp, nâng cao trình độ bằng các hình thức: cung cấp thông tin, tài liệu, dự hội thảo, các lớp đào tạo, huấn luyện, trình diễn kỹ thuật, tham quan, khảo sát ở trong và ngoài nước.

5. Được Hiệp hội giúp đỡ, giới thiệu các cơ sở trong và ngoài ngành để hợp đồng dịch vụ, làm chuyên gia kỹ thuật...

6. Được quyền ra khỏi Hiệp hội.

7. Hội viên liên kết và hội viên danh dự được hưởng các quyền như hội viên chính thức, trừ các quyền ứng cử, bầu cử và biểu quyết.

8. Tất cả các hội viên (chính thức, liên kết, danh dự) khi bị tước quyền công dân thì đương nhiên bị xóa tên trong danh sách hội viên.

Điều 10. Nghĩa vụ của Hội viên:

1. Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định tại Điều lệ này; thực hiện

nghị quyết của Đại hội hoặc Hội nghị toàn thể Ban chấp hành; tuyên truyền phát triển hội viên mới.

2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hiệp hội; đoàn kết hợp tác với các hội viên khác để xây dựng tổ chức hội ngày càng vững mạnh.

3. Cung cấp thông tin, số liệu cần thiết phục vụ cho hoạt động của Hiệp hội.

4. Đóng lệ phí gia nhập và hội phí đầy đủ theo quy định.

5. Bảo vệ uy tín của Hiệp hội, không được nhân danh Hiệp hội trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được Chủ tịch Ban chấp hành Hiệp hội phân công.

Chương IV

TỔ CHỨC HỘI

Điều 11. Hiệp hội chăn nuôi gia cầm Việt Nam được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải về tài chính và bình đẳng với mọi hội viên.

Cơ quan chấp hành hoạt động trên cơ sở bàn bạc dân chủ, lãnh đạo tập thể, cá nhân phụ trách, thiểu số phục tùng đa số.

Điều 12. Tổ chức của Hiệp hội gồm:

- Ở Trung ương: Hiệp hội chăn nuôi gia cầm Việt Nam.

- Ở cơ sở: Các Chi hội trực thuộc Hiệp hội chăn nuôi gia cầm Việt Nam do Hiệp hội quyết định.

- Một số Ban chuyên môn, đơn vị dịch vụ, tư vấn, đào tạo trực thuộc Hiệp hội chăn nuôi gia cầm Việt Nam do Ban Thường vụ Hiệp hội quyết định.

Điều 13. Đại hội Đại biểu toàn quốc Hiệp hội chăn nuôi gia cầm Việt Nam:

1. Đại hội Đại biểu toàn quốc Hiệp hội chăn nuôi gia cầm Việt Nam là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Hiệp hội. Đại hội được tổ chức 5 năm một lần.

2. Nhiệm vụ chính của Đại hội:

- Thảo luận và thông qua báo cáo tổng kết, bản kiểm điểm nhiệm kỳ của Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra của Hiệp hội.

- Thảo luận và quyết định phương hướng và chương trình công tác mới của Hiệp hội.

- Quyết định sửa đổi và bổ sung Điều lệ Hiệp hội (nếu cần).

- Thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng của Hiệp hội vượt quá thẩm quyền giải quyết của Ban Chấp hành Hiệp hội.

- Thảo luận, phê duyệt, quyết toán tài chính và thông qua kế hoạch tài chính khóa mới.

- Bầu Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra nhiệm kỳ mới.

3. Đại hội đại biểu có thể được triệu tập bất thường để giải quyết những vấn đề cấp bách của Hiệp hội theo đề nghị 2/3 ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội hoặc trên 1/2 số hội viên yêu cầu.

4. Các nghị quyết của Đại hội được thông qua theo nguyên tắc đa số.

Điều 14. Ban Chấp hành Hiệp hội:

1. Ban chấp hành Hiệp hội là cơ quan lãnh đạo của Hiệp hội giữa 2 kỳ đại hội. Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội do Đại hội quyết định và được bầu trực tiếp bằng phiếu kín hoặc giơ tay. Người đắc cử phải đạt trên 50% số phiếu bầu hợp lệ.

Ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội có thể được bầu lại hoặc bị miễn nhiệm trước thời hạn theo quyết định của Đại hội, hoặc theo đề nghị của hơn 1/2 số hội viên.

Ủy viên Ban Chấp hành là đại diện tổ chức pháp nhân do về hưu hoặc chuyển công tác khác sẽ được thay thế bằng một người khác cũng của tổ chức pháp nhân đó và vẫn là Ủy viên của Ban Chấp hành.

Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Hiệp hội là 5 năm và có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch hoặc ít nhất 2/3 tổng số Ủy viên Ban Chấp hành, hoạt động theo quy chế được Đại hội thông qua.

2. Ban Chấp hành Hiệp hội họp thường kỳ năm một lần vào những năm không có đại hội.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chấp hành Hiệp hội:

- Quyết định các biện pháp thực hiện nghị quyết, chương trình hoạt động nhiệm kỳ của Đại hội.

- Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm và thông báo kết quả hoạt động của Ban Chấp hành Hiệp hội cho các chi hội biết.

- Phê duyệt kế hoạch và quyết toán tài chính hàng năm.

- Quy định tổ chức và hoạt động các Ban Chuyên môn, văn phòng Hội, văn phòng đại diện tại các khu vực; Quy định các nguyên tắc, chế độ, sử dụng và quản lý tài sản, tài chính của Hiệp hội.

- Bầu cử và bãi miễn chức danh lãnh đạo của Hiệp hội: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Tổng thư ký và phó Tổng thư ký.

- Cử trưởng các Ban Chuyên môn, các Trưởng đại diện của Hiệp hội ở các khu vực.

- Chuẩn bị nội dung, chương trình nghị sự và tài liệu trình đại hội.

- Quyết định triệu tập Đại hội nhiệm kỳ hoặc Hội nghị đại biểu hàng năm.

- Xét kết nạp, khai trừ hội viên.

Điều 15. Ban Thường vụ

Cơ quan thường trực của Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội là Ban Thường vụ gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký, Phó Tổng thư ký và các Ủy viên thường vụ. Ban Chấp hành Hiệp hội bầu các chức danh trên.

Tổng số thành viên Ban Thường vụ không quá 1/3 tổng số Ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội.

Nhiệm vụ của Ban Thường vụ:

- Thay mặt Ban Chấp hành Hiệp hội chỉ đạo, điều hành hoạt động của Hiệp hội giữa 2 kỳ họp và báo cáo công tác trong các kỳ họp của Ban Chấp hành Hiệp hội.

- Kiểm tra đôn đốc việc thực hiện chương trình công tác của các Ban, các Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội, các chi hội và các đơn vị trực thuộc.

- Chuẩn bị báo cáo cho các cuộc họp Ban Chấp hành Trung ương Hiệp hội.

- Quyết định các vấn đề về tổ chức, nhân sự và tài chính của Hiệp hội theo quy định của Điều lệ.

- Ban Thường vụ 3 tháng họp một lần.

Điều 16. Chủ tịch và Phó Chủ tịch

1. Chủ tịch danh dự là người được Đại hội Hiệp hội suy tôn, có quyền tham gia Đại hội, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương, Ban Thường vụ Hiệp hội nhưng không biểu quyết.

2. Chủ tịch Hiệp hội có quyền hạn và trách nhiệm:

- Đại diện pháp nhân của Hiệp hội trước pháp luật.

- Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội, của Hội nghị đại biểu và các quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội.

- Chủ trì các cuộc họp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội.

- Trực tiếp chỉ đạo Tổng Thư ký Hiệp hội.

- Phê duyệt nhân sự văn phòng Hiệp hội và các tổ chức khác do Hiệp hội thành lập.

- Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội và toàn thể Hội viên về các hoạt động của Hiệp hội.

- Chủ trì cuộc họp Ban Chấp hành nhiệm kỳ kế tiếp cho đến khi bầu xong Chủ tịch mới.

3. Các Phó Chủ tịch Hiệp hội là người giúp việc cho Chủ tịch, được Chủ tịch phân công giải quyết từng vấn đề cụ thể, phó Chủ tịch thứ nhất điều hành công việc thay Chủ tịch khi Chủ tịch vắng mặt. Số lượng phó Chủ tịch do Ban Chấp hành quyết định theo đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội.

Điều 17. Tổng Thư ký và Phó Tổng Thư ký:

1. Tổng Thư ký:

- Là người điều hành trực tiếp mọi hoạt động của văn phòng Hiệp hội.

- Xây dựng Quy chế hoạt động của văn phòng, Quy chế quản lý tài chính, tài sản của Hiệp hội trình Ban Chấp hành Hiệp hội phê duyệt.

- Định kỳ báo cáo cho Ban Thường vụ và Ban Chấp hành Hiệp hội về các hoạt động của Hiệp hội.

- Lập báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Hiệp hội.

- Quản lý danh sách, hồ sơ và tài liệu về các hội viên và các tổ chức trực thuộc.

- Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Hiệp hội và trước pháp luật về hoạt động của văn phòng Hiệp hội.

2. Phó Tổng Thư ký:

- Là người giúp Tổng Thư ký điều hành công việc văn phòng và nhiệm vụ của Tổng Thư ký khi Tổng Thư ký vắng mặt.

Điều 18. Văn phòng Hiệp hội:

1. Văn phòng Hiệp hội được tổ chức và hoạt động theo quy chế do Tổng Thư ký trình Ban Thường vụ Hiệp hội phê duyệt.

2. Các nhân viên của văn phòng Hiệp hội được tuyển dụng và làm việc theo chế độ hợp đồng, theo luật pháp của Nhà nước.

3. Kinh phí hoạt động của văn phòng

do Tổng Thư ký dự trù trình Ban Thường vụ Hiệp hội phê duyệt.

Điều 19. Ban Kiểm tra:

1. Ban Kiểm tra do Đại hội toàn thể Hiệp hội trực tiếp bầu. Số lượng Ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định.

2. Ban Kiểm tra có quyền hạn và nhiệm vụ:

- Kiểm tra việc thực hiện nghị quyết của Đại hội, Điều lệ, quy chế và chương trình công tác hàng năm của Đại hội.

- Kiểm tra Hội viên trong các hoạt động để biểu dương, khen thưởng. Đồng thời phát hiện khi công dân vi phạm Điều lệ, các hiện tượng tiêu cực để Hiệp hội kịp thời chấn chỉnh.

- Kiểm tra các hoạt động kinh tế, tài chính, các hoạt động khác của Hiệp hội và các tổ chức trực thuộc.

- Xem xét và giải quyết các đơn khiếu tố.

Điều 20. Chi Hiệp hội

Mỗi tổ chức có từ 5 người trở lên có thể thành lập Chi Hiệp hội. Ban lãnh đạo cao nhất của Chi Hiệp hội là Đại hội toàn thể Chi Hiệp hội, 2 năm Đại hội một lần.

Điều 21. Nhiệm vụ của Chi Hiệp hội:

1. Chỉ đạo các hoạt động kinh doanh, sản xuất, chế biến, dịch vụ... Thực hiện đầy đủ các Điều lệ, quy chế của Chi Hiệp hội và Hiệp hội.

2. Tuyên truyền phát triển Hội viên mới và mở rộng uy tín của Hiệp hội.

3. Tổ chức sinh hoạt học tập, tham quan, tập huấn.

4. Tổ chức tiếp thị nhằm thúc đẩy sản xuất kinh doanh của Chi Hiệp hội.

Chương V

**TÀI CHÍNH, TÀI SẢN CỦA
HIỆP HỘI**

Điều 22. Nguồn thu của Hiệp hội:

- Lệ phí gia nhập Hiệp hội.

- Hội phí của Hội viên đóng góp mỗi năm.

- Tài trợ của các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

- Các khoản thu hợp pháp khác.

Điều 23. Các khoản chi của Hiệp hội:

Được chi theo quy chế tài chính của Hiệp hội như trả lương cho nhân viên, bồi dưỡng công tác viên, cho cơ sở hạ tầng, giao tế, từ thiện và các khoản chi hợp lý khác do Ban Thường vụ Hiệp hội quyết định.

Điều 24. Quản lý, sử dụng tài chính và tài sản:

1. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định

việc quản lý, sử dụng tài chính và tài sản của Hiệp hội phù hợp với quy định của Nhà nước và luật kế toán.

2. Ban kiểm tra có trách nhiệm kiểm tra và báo cáo tài chính, tài sản công khai hàng năm cho hội viên biết.

Chương VI

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 25. Khen thưởng.

Những hội viên, thành viên Ban Chấp hành Hiệp hội, Ban Kiểm tra, cán bộ, nhân viên của Hiệp hội có nhiều thành tích đóng góp vào sự nghiệp phát triển ngành chăn nuôi gia cầm, xây dựng Hiệp hội sẽ được Hiệp hội khen thưởng xứng đáng và có thể được Hiệp hội đề nghị các cơ quan Nhà nước khen thưởng.

Điều 26. Kỷ luật.

Hội viên, thành viên Ban Chấp hành Hiệp hội, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra, cán bộ, nhân viên của Hiệp hội nào hoạt động trái với Điều lệ, Nghị quyết của Hiệp hội, làm tổn thương đến uy tín, danh dự của Hiệp hội, bỏ sinh hoạt thường kỳ nhiều lần không có lý do chính đáng, không đóng hội phí một năm, sẽ tùy mức độ mà phê bình, khiển trách, cảnh cáo hoặc xóa tên trong danh sách Hội viên hoặc đề nghị các cơ quan

có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 27. Bản Điều lệ này có 7 chương, 27 điều đã được Đại hội Hiệp hội chăn nuôi gia cầm Việt Nam lần thứ I nhất trí thông qua ngày 04/11/2003 và được Đại hội bất thường sửa đổi, bổ sung. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải được Đại hội Đại biểu toàn quốc Hiệp hội chăn nuôi gia cầm Việt Nam nhất trí kiến nghị và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt mới có giá trị thực hiện./.